

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 360/2021/HS-ST

Ngày 25/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hưng.
2. Ông Hồ Xuân Giao.

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 329/2021/HS-ST ngày 01/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 356/2021/QĐXXST-HS ngày 12/11/2021 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Phúc Th** (tên gọi khác: Không). Sinh năm 1994, tại: Đắk Lắk. Nơi đăng ký HKTT: Số 00 Ng, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 00 B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Không; Bị cáo có bố là ông Nguyễn Phúc Nh, sinh năm 1967 và có mẹ là bà Đỗ Thị Hoàng Y, sinh năm 1965. Gia đình bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không

Quá trình nhân thân: Ngày 20/12/2012, bị TAND thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 380/2012/HSST. Ngày 16/01/2016, chấp hành xong án phát tù. (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/06/2021 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Mai Thị Bích Tr, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Tổ dân phố 00, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt)

2/Bà Hồ Thị Gi, sinh năm 1945.

Địa chỉ: Số 00 B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

+ Người chứng kiến:

1/ Ông Trịnh Xuân H1, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Số 00 H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

2/ Ông Trương Thanh H, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số 00 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phúc Th là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine) và thuốc lắc. Do không có việc làm, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Th đã nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời. Qua mối quan hệ xã hội, Th biết nam thanh niên tên T (không rõ lai lịch) là người bán ma túy. Chiều ngày 04/6/2021, Th sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xanh gắn sim số 0919.134.xxx gọi đến số 0898.366.xxx mua 1 nửa hộp năm ma túy đá và 07 viên thuốc lắc thì T đồng ý bán với giá 3.800.000 đồng (trong đó ma túy đá là 1.700.000 đồng, 300.000 đồng/1 viên thuốc lắc), hẹn giao ma túy tại khu vực hẻm số 00 B, phường T, thành phố B. Sau đó Th một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 47C1 – 0000 đến gặp Tiến. Mua được ma túy, Th mang về phòng trọ đang thuê tại địa chỉ số 00 B, phường T, thành phố B phân ma túy đá thành 02 gói nhỏ và cất giấu toàn bộ số ma túy trong phòng trọ để bán. Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 06/6/2021, Th một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 47C1 – 0000 đến nhà bạn ở khu vực đường Đ, phường T, thành phố B để chơi và mang theo toàn bộ số ma túy để bán nhưng khi vừa đến trước địa chỉ số 00 Đ, phường T, thành phố B thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trong túi quần bên phải Th đang mặc 01 gói nylon bên trong có 07 viên nén hình con nhộng màu vàng, ký hiệu M1 và 02 gói nylon bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, ký hiệu M2 đã được niêm phong theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận số 634/GDMT-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận như sau:

Phong bì M1: 07 viên hình con nhộng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định, tổng khối lượng 2,1540 gam, chưa đủ điều kiện phương tiện kỹ thuật để thực hiện giám định.

Mẫu còn lại sau giám định 07 viên hình con nhộng khối lượng 2,1540 và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu

Phong bì M2: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 3,2496 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 3,0529 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại Kết luận giám định số 1182/C09C – Đ2 ngày 06/10/2021 của Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận:

Chất bột màu nâu trong 07 viên dạng hình con nhộng màu vàng ký hiệu M1 gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng chất bột màu nâu là 1,68 gam. Mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói được hoàn lại trong niêm phong số 1182/C09C – Đ2 bao gồm 0.69gam chất bột màu vàng và 07 vỏ viên con hình con nhộng cùng toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tài liệu đồ vật đã tạm giữ: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xanh, số IMEI2: 353236109229693; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 47C1 –0000; 01 sim điện thoại Vinaphone; 01 cân tiểu ly điện tử.

Cáo trạng số: 358/CT-VKS.TP BMT ngày 01/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Nguyễn Phúc Th về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Phúc Th đã thừa nhận mọi hành vi tội lỗi của mình không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án và phù hợp với Kết luận điều tra và Cáo trạng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Phúc Th. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc Th mức án từ 04 năm đến 05 năm tù.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Phúc Th. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai mua của một người tên Tiến (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0898.366.xxx. Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng, đồng thời ban hành Lệnh thu giữ thư tín, điện tín yêu cầu trung tâm viễn thông cung cấp thông tin số thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa nhận được phúc đáp. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi này khỏi vụ án tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với bà Hồ Thị Gi, sinh năm 1945 (chủ nhà trọ) địa chỉ số 00 B, phường T, thành phố B cho bị cáo Th thuê phòng nhưng không biết Th có hành vi cất giấu ma túy trong phòng trọ nên Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý hình sự là phù hợp.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 3,0529 gam Methamphetamine (Phong bì M2) và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong gói số 634/GĐMT-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk; 0,69 gam chất bột màu nâu trong 07 viên dạng hình con nhộng còn lại sau giám định cùng 07 vỏ hình con nhộng màu vàng, toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong số 1182/C09C – Đ2 của Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 cân tiểu ly điện tử; 01 sim điện thoại di động vinaphone của Nguyễn Phúc Th mà Th sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 47C1 –0000 cho chủ sở hữu là bà Mai Thị Bích Tr.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xanh, số IMEI2: 353236109229693 quá trình điều tra xác định được điện thoại di động nói trên là của bà Mai Thị Bích Tr, bà Tr cho Th mượn điện thoại nhưng không biết Th sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bà Tr là phù hợp.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa, đối đáp gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng, để làm người có ích cho gia đình xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Xét bị cáo Nguyễn Phúc Th có hành vi cất giấu 3,2496 gam Methamphetamine và 07 viên (mà bị cáo cho là ma túy) hình con nhộng nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện là phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phúc Th là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy thuộc sự độc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo trình tự, thủ tục nghiêm ngặt; mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Tuy nhiên, do ý thức coi thường pháp luật, mục đích tư lợi cá nhân, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài và sử dụng ma túy. Nên khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 06/6/2021, Th điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 47C1 – 0000 mang theo 3,2496 gam Methamphetamine và 07 viên hình con nhộng (mà bị cáo cho rằng là ma túy) đến khu vực đường Đ, phường T, thành phố B để bán lại cho các con nghiện thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Mặt khác, bị cáo là người có nhân thân xấu. Bởi: Năm 2012 bị cáo Th đã bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Do vậy, bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là, tình tiết giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự nên cần xem xét trong quá trình lượng hình để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[5] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Phúc Th. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[6] Đối với nguồn ma túy, bị cáo khai mua của một người tên T (không rõ lai lịch) có số điện thoại 0898.366.xxx. Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch của đối tượng, đồng thời ban hành Lệnh thu giữ thư tín, điện tín yêu cầu trung

tâm viễn thông cung cấp thông tin số thuê bao nhưng đến nay vẫn chưa nhận được phúc đáp. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi này khỏi vụ án tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[7] Đối với bà Hồ Thị Gi, sinh năm 1945 (chủ nhà trọ) địa chỉ số 00 B, phường T, thành phố B cho bị cáo Th thuê phòng nhưng không biết Th có hành vi cất giấu ma túy trong phòng trọ nên Cơ quan điều tra không đề cập xem xét xử lý hình sự đối với bà Gi là phù hợp nên cần chấp nhận.

[8] Các biện pháp tư pháp:

- Đối với 3,0529 gam Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói đựng mẫu vật đựng trong gói số 634/GĐMT-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (Phong bì M2); 0,69 gam chất bột màu nâu trong 07 viên dạng hình con nhộng còn lại sau giám định cùng 07 vỏ hình con nhộng màu vàng, toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong số 1182/C09C – Đ2 của Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 cân tiểu ly điện tử; 01 sim điện thoại di động vinaphone của Nguyễn Phúc Th, Th đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 47C1 –0000 cho bà Mai Thị Bích Tr là chủ sở hữu.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xanh; số IMEI2: 353236109229693 quá trình điều tra xác định được điện thoại di động nói trên là của bà Mai Thị Bích Tr. Quá trình điều tra xác định bà Tr cho Th mượn điện thoại nhưng không biết Th sử dụng điện thoại để liên lạc mua bán tài sản nên cần trả lại cho bà Tr là phù hợp.

[9] Đại diện VKSND thành phố Buôn Ma Thuột thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về các biện pháp tư pháp đối với vụ án là phù hợp nên HĐXX cần chấp nhận. Tuy nhiên, mức đề xuất về hình phạt đối với bị cáo có phần hơi nghiêm khắc. Do vậy, Hội đồng xét xử cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Phúc Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phúc Th phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phúc Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 06/06/2021).

+ Các biện pháp tư pháp:

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 xe mô tô hiệu Honda Vision BKS 47C1 – 0000 cho bà Mai Thị Bích Tr là chủ sở hữu.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro màu xanh, số IMEI2: 353236109229693 cho bà Mai Thị Bích Tr là chủ sở hữu;

- Tịch thu tiêu hủy 3,0529 gam Methamphetamine cùng toàn bộ bao gói đựng mẫu vật đựng trong gói số 634/GĐMT-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk (Phong bì M2) và 0,69 gam chất bột màu nâu trong 07 viên dạng hình con nhộng còn lại sau giám định cùng 07 vỏ hình con nhộng màu vàng, toàn bộ bao gói trong gói niêm phong số 1182/C09C – Đ2 của Viện khoa học hình sự - Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng; 01 cân tiểu ly điện tử; 01 sim điện thoại di động vinaphone của Nguyễn Phúc Th do Th sử dụng vào việc phạm tội. (Cân tiểu ly, điện thoại, sim điện thoại và ma túy có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố thành phố B)

+ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phúc Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKS TP. BMT;
- Chi cục THA TP. B;
- Công an TP. BMT;
- VKS tỉnh Đắk Lắk;
- TA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS vụ án, VPCQ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

